

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Trình độ đào tạo: Đại học Ngành: Sư phạm Lịch sử Mã số: 7140218

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin chung

1.1. Tên học phần: Các nền văn minh Việt Nam	1.2. Tên tiếng Anh: Vietnamese Civilizations
1.3. Mã học phần:	1.4. Số tín chỉ: 02
1.5. Phân bố thời gian:	
- Lý thuyết:	24 tiết
- Bài tập và Thảo luận nhóm:	06 tiết
- Tự học:	60 tiết
1.6. Các giảng viên phụ trách học phần:	
- Giảng viên phụ trách chính:	ThS. Lê Trọng Đại
- Danh sách giảng viên cùng giảng dạy:	ThS. Trần Thị Tuyết Nhung ThS. Dương Vũ Thái ThS. Lại Thị Hương
1.7. Điều kiện tham gia học phần:	
- Học phần tiên quyết:	Không có
- Học phần học trước:	Không có
- Học phần song hành:	Không có

2. Mục tiêu

2.1. Mục tiêu chung

Nắm được kiến thức cơ bản về điều kiện hình thành, các đặc điểm đặc trưng và những thành tựu nổi bật của các nền văn minh trên đất nước Việt Nam từ cổ đại đến hiện đại

2.2. Mục tiêu cụ thể

2.2.1. Về kiến thức

- Có kiến thức cơ bản hệ thống về các nền văn minh Việt Nam từ cổ đại đến hiện đại để học tập, nghiên cứu và giảng dạy lịch sử, văn hóa, văn minh Việt Nam.

2.2.2. Về kỹ năng

- Có kỹ năng tư duy tổng hợp, phân tích, đánh giá các đặc điểm, đặc trưng, các những thành tựu nổi bật của các nền văn minh trên đất nước Việt Nam; kỹ năng làm việc nhóm

- Rèn luyện và phát triển năng lực tái hiện và trình bày, nhận diện, giải thích cơ sở hình thành, quá trình phát triển của các nền văn minh trên đất nước Việt Nam

2.2.3. Về thái độ

- Học phần góp phần củng cố cho sinh viên niềm tin, lòng tự hào về lịch sử lâu đời, những đóng góp cho văn minh nhân loại của và những truyền thống tốt đẹp của dân tộc Việt Nam. Mặt khác học phần góp phần củng cố ở người học niềm tự hào ý thức trân trọng bảo vệ và phát huy các giá trị văn hóa văn minh của dân tộc trong quá trình tiếp thu văn hóa, văn minh nhân loại.

3. Chuẩn đầu ra (CLO)

Bảng 1. Chuẩn đầu ra của HP

Sau khi học xong học phần, SV có khả năng:

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO
CLO1	Thông hiểu và vận dụng linh hoạt kiến thức về các nền văn minh trên đất nước Việt Nam phục vụ việc học tập, nghiên cứu và giảng dạy lịch sử, văn hóa, văn minh Việt Nam
CLO2	Vận dụng những kiến thức về các nền văn minh trên đất nước Việt Nam phục vụ công tác giáo dục ở trường phổ thông
CLO3	Phát triển các kỹ năng tư duy tổng hợp, khái quát, phân tích, đánh giá phục vụ việc học tập, nghiên cứu và giải quyết các bài toán mà nghề nghiệp và cuộc sống đặt ra
CLO4	Tin tưởng tự hào về những truyền thống tốt đẹp, những giá trị văn hóa, văn minh của cộng đồng các dân tộc trên lãnh thổ Việt Nam.
CLO5	Thái độ trân trọng, ý thức bảo vệ và phát huy các giá trị văn hóa văn minh dân tộc trong quá trình tiếp thu tinh hoa văn hóa, văn minh nhân loại.

4. Mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

Mức độ đóng góp, hỗ trợ của CLO để đạt được PLO được xác định cụ thể qua bảng sau:

Bảng 2. Mối liên hệ giữa CLO và PLO

PLO	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
CLO 1	M	R		I	I	R		M	R	R
CLO 2	R	M		R	R	R		M	R	R
CLO 3	R	M		R	R	R		M	R	R
CLO 4	R	R		I	I	I		R	R	R
CLO 5	R	M		I	I	I		R	R	R
Tổng hợp học phần	R	M		I	I	R		M	R	R

Ghi chú: I: mức giới thiệu/bắt đầu; R: mức nâng cao hơn mức bắt đầu, có nhiều cơ hội được thực hành, thí nghiệm, thực tế, ...; M: mức thuần thục/thông hiểu; A: hỗ trợ tối đa việc đạt được PLO, cần được thu thập minh chứng để đánh giá CDR CTĐT.

5. Đánh giá

a. Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá

Bảng 3. Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của SV

Thành phần đánh giá	Trọng số	Bài đánh giá	Trọng số con	Rubric (đánh dấu X)	Lquan đến CDR	Hướng dẫn phương pháp đánh
---------------------	----------	--------------	--------------	---------------------	---------------	----------------------------

				nếu có)		giá
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
A1. Chuyên cần, thái độ (CCTĐ)	10%	- Đánh giá toàn bộ quá trình - Đánh giá theo tiêu chí sau: + Tham gia đầy đủ, tích cực chuẩn bị bài + Tham gia các hoạt động trong giờ học + Hoàn thành bài tập theo yêu cầu của giảng viên	100%		CLO 1 CLO 2 CLO 3 CLO 4	Tham gia đầy đủ, tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học, hoàn thành bài tập theo yêu cầu của giảng viên
A2. Kiểm tra thường xuyên (KTTX)	40%	A2.1. Tuần 5:.	25%		CLO 3 CLO 4	Đáp ứng đáp án, thang điểm
		A2.2. Tuần 10:	25%			
A3. Đánh giá cuối kỳ	50%	Bài kiểm tra cuối kỳ có thể theo các hình thức: Viết/ Vấn đáp/ Tiểu luận	100%		CLO 1 CLO 2 CLO 3 CLO 4	Đáp ứng đáp án, thang điểm Rubric

Ghi chú: Tùy theo yêu cầu, đặc điểm của từng học phần, bộ môn có thể điều chỉnh thành phần và trọng số, trọng số con của các thành phần đánh giá. Tuy nhiên, phải đảm bảo đánh giá cuối kỳ không dưới 50%.

b. Yêu cầu đối với học phần

Sinh viên phải tham dự $\geq 80\%$ số buổi của HP. Nếu nghỉ $> 20\%$ số buổi sẽ không được dự thi kết thúc HP.

6. Kế hoạch và nội dung giảng dạy

Bảng 4. Kế hoạch và nội dung giảng dạy theo tuần

Tuần / Buổi (3 tiết/ b)	Các nội dung cơ bản của bài học (chương) (đến 3 số)	Số tiết (LT/ TH/ TT)	CDR của bài học (chương)/ chủ đề	Liênquan đến CDR	PP giảng dạy, tài liệu và cơ sở vật chất, thiết bị cần thiết để đạt CDR	Hoạt động học của SV(*)	Tên bài đánh giá (cột 3 bảng 3)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	Chương 1. Một số nền văn minh cổ trên đất Việt Nam	2	- Trình bày được những dấu	CLO1	- GV sử dụng tài liệu [1], máy tính	- Chuẩn bị ở nhà: Đọc trước nội dung tài liệu [1]	

	<p>1.1 Văn minh Việt Nam trong bối cảnh khu vực Đông Nam Á</p> <p>1.1.1 Các dấu tích cư trú của con người trên đất Việt Nam thời kỳ đồ đá</p> <p>1.1.2 Một số nền văn hóa khảo cổ học tiêu biểu</p> <p>1.1.3 Đời sống cư dân Việt cổ</p>		<p>tích cư trú, của con người trên lãnh thổ Việt Nam, trình bày khái lược về một số nền văn hóa khảo cổ thời đại đồ đá tiêu biểu. Đời sống vật chất và tinh thần của người Việt cổ</p>	<p>CLO 4 CLO 5</p>	<p>và projector</p>	<p>- Hoạt động trên lớp: Thảo luận, trả lời câu hỏi của GV</p>	
2	<p>Chương 1. Một số nền văn minh cổ trên đất Việt Nam (tiếp)</p> <p>1.2 Văn minh sông Hồng</p> <p>1.2.1 Một số hiện vật tiêu biểu</p> <p>1.2.2 Đời sống cư dân - chủ nhân nền văn minh sông Hồng</p> <p>1.2.3 Nhà nước Văn Lang, Âu Lạc</p>	2	<p>- Trình bày được đặc điểm, đặc trưng và những thành tựu nổi bật của nền văn minh sông Hồng (văn minh Văn Lang - Âu Lạc)</p>	<p>CLO1 COL4 CLO5</p>	<p>- GV sử dụng tài liệu [1], máy tính và projector</p>	<p>- Chuẩn bị ở nhà: Đọc trước nội dung tài liệu [1] - Hoạt động trên lớp: Thảo luận, trả lời câu hỏi của GV</p>	
3	<p>Chương 1. Một số nền văn minh cổ trên đất Việt Nam (tiếp)</p> <p>1.3 Văn minh Chăm pa, Phù Nam</p> <p>1.3.1 Một số</p>	2	<p>- Nắm được những đặc điểm, đặc trưng, những thành tựu nổi bật của các nền văn</p>	<p>CLO1 CLO4 CLO5</p>	<p>- GV sử dụng tài liệu [1], máy tính và projector</p>	<p>- Chuẩn bị ở nhà: Đọc trước nội dung tài liệu [1] - Hoạt động trên lớp: Thảo luận, trả lời câu hỏi của GV</p>	

	<p>hiện vật khảo cổ học văn minh Cham pa</p> <p>1.3.2 Một số hiện vật khảo cổ học văn minh Phù Nam</p>		<p>minh Cham pa, Phù Nam</p>				
4	<p>Chương 1. (tiếp)</p> <p>1.4 Nhận xét</p> <p>1.4.1 Các nền văn minh cổ trên đất Việt Nam trong bối cảnh khu vực Đông Nam Á</p> <p>1.4.2 Các nền văn minh cổ Việt Nam trong tiến trình lịch sử dân tộc</p> <p>Chương 2. Văn minh Đại Việt</p> <p>2.1 Những chặng đường VM Đại Việt</p> <p>2.1.1 Khái niệm văn minh Đại Việt</p> <p>2.1.2 Cơ sở hình thành, quá trình phát triển của văn minh Đại Việt</p>	<p>1</p> <p>1</p>	<p>Nhận xét được đặc điểm, ưu điểm, hạn chế của các nền văn minh cổ đại trên đất Việt Nam</p> <p>Nắm được tiến trình phát triển, khái niệm, cơ sở hình thành của nền văn minh Đại Việt</p>	<p>CLO1</p> <p>CLO2</p> <p>CLO4</p> <p>CLO5</p>	<p>- GV sử dụng tài liệu [1], máy tính và projector</p>	<p>- Chuẩn bị ở nhà: Đọc trước nội dung tài liệu [1]</p> <p>- Hoạt động trên lớp: Thảo luận, trả lời câu hỏi của GV</p>	
5	<p>Chương 2. Văn minh Đại Việt</p> <p>2.2 Một số thành tựu của nền văn minh Đại Việt</p> <p>2.2.1 Về kinh tế</p>	2	<p>- Trình bày được điều kiện ra đời và đặc điểm của nhà nước Văn Lang</p>	CLO2	<p>- GV sử dụng tài liệu [1], máy tính và projector</p>	<p>- Chuẩn bị ở nhà: Đọc trước nội dung tài liệu [1]</p> <p>- Hoạt động trên lớp: Thảo luận, trả lời câu hỏi của GV</p>	A2.1

	2.2.2 Về chính trị						
6	<p>Chương 2. Văn minh Đại Việt</p> <p>2.2 Một số thành tựu của nền văn minh Đại Việt (tiếp)</p> <p>2.2.3 Về tư tưởng, tôn giáo</p> <p>2.2.4 Về văn hóa, g/dục, văn học, n /thuật</p> <p>2.3 Nhận xét</p> <p>2.3.1 Ưu điểm</p> <p>2.3.2 Hạn chế</p>	2	-Trình bày được sự ra đời, bước phát triển mới của	CLO2	- GV sử dụng tài liệu [1], máy tính và projector	- Chuẩn bị ở nhà: Đọc trước nội dung tài liệu [1] - Hoạt động trên lớp: Thảo luận, trả lời câu hỏi của GV	
7	Bài tập: 1.	2	Nguồn gốc các dân tộc Việt Nam và văn hóa Đông Sơn.	CLO1 CLO2	- GV sử dụng tài liệu [1], [2], [3], máy tính và projector	- Chuẩn bị ở nhà: Đọc trước nội dung tài liệu [1] - Hoạt động trên lớp: Thảo luận, trả lời câu hỏi của GV	A2.1
8	<p>Chương 3. Văn minh Việt Nam cận đại</p> <p>3.1 Văn minh V/Nam truyền thống trước thách thức của thời đại</p> <p>3.1.1 Tính chất lạc hậu và bảo thủ của V/minh V/Nam truyền thống</p> <p>3.1.2 Các ý kiến phê bình văn minh truyền</p>			CLO3	- GV sử dụng tài liệu [1], [3], máy tính và projector	- Chuẩn bị ở nhà: Đọc trước nội dung tài liệu [1] - Hoạt động trên lớp: Thảo luận, trả lời câu hỏi của GV	

	thống (Nguyễn Trường tộ, Phan Châu Trinh, Huỳnh Thúc Kháng)					
9	Chương 3. Thời Bắc thuộc và chống Bắc thuộc (179TCN-905) 3.2 Âu Lạc từ sau khởi nghĩa Hai Bà Trưng đến nhà nước Vạn Xuân (43-602)	2	Trình bày được đặc điểm nước Âu Lạc từ sau khởi nghĩa Hai Bà Trưng đến nhà nước Vạn Xuân.	CLO3	- GV sử dụng tài liệu [1], [3], máy tính và projector	- Chuẩn bị ở nhà: Đọc trước nội dung tài liệu [1] - Hoạt động trên lớp: Thảo luận, trả lời câu hỏi của GV
10	Chương 3. Thời Bắc thuộc và chống Bắc thuộc (179TCN-905) 3.3 Âu Lạc từ phong trào đấu tranh chống ách đô hộ của nhà Tuỳ đến cuộc khởi nghĩa Khúc Thừa Dụ (từ năm 602 đến năm 905)	2	Hiểu và trình bày được nội dung đặc điểm PTGTDĐT thời Bắc thuộc (từ 602-905)	CLO3	- GV sử dụng tài liệu [1], [3], máy tính và projector	- Chuẩn bị ở nhà: Đọc trước nội dung tài liệu [1] - Hoạt động trên lớp: Thảo luận, trả lời câu hỏi của GV
11	Chương 3. Thời Bắc thuộc và chống Bắc thuộc (179TCN-905) 3.3 Âu Lạc từ phong trào đấu tranh chống ách đô hộ của nhà Tuỳ đến cuộc khởi nghĩa Khúc Thừa Dụ (từ năm 602	2	Hiểu và trình bày được nội dung đặc điểm PTGTDĐT thời Bắc thuộc (từ 602-905)	CLO3	- GV sử dụng tài liệu [1], [3], máy tính và projector	- Chuẩn bị ở nhà: Đọc trước nội dung tài liệu [1] - Hoạt động trên lớp: Thảo luận, trả lời câu hỏi của GV

	đến năm 905)						
12	Chương 4. Các quốc gia cổ đại phía Nam nước ta 4.1. Quốc gia Lâm Ấp (Chăm pa) cổ đại	2	- Trình bày được đặc điểm của Quốc gia Lâm Ấp (Chăm Pa) cổ đại	CLO3	- GV sử dụng tài liệu [1], máy tính và projector	- Chuẩn bị ở nhà: Đọc trước nội dung tài liệu [1] - Hoạt động trên lớp: Thảo luận, trả lời câu hỏi của GV	
13	Chương 4. Các quốc gia cổ đại phía Nam nước ta 4.2 Quốc gia Phù Nam	2	- Trình bày được đặc điểm của Quốc gia Phù Nam.	CLO4	- GV sử dụng tài liệu [1], [4] máy tính và projector	- Chuẩn bị ở nhà: Đọc trước nội dung tài liệu [1] - Hoạt động trên lớp: Thực hành theo hướng dẫn	
14	Bài tập	2		CLO1, CLO3, CLO4, CL5	- GV sử dụng tài liệu [1], [4] máy tính và projector	- Chuẩn bị ở nhà: Đọc trước nội dung tài liệu [1] - Hoạt động trên lớp: Thực hành theo hướng dẫn	
15	Bài tập 1. Phân tích nguyên nhân thắng lợi của phong trào đấu tranh giành độc lập của nhân dân ta thời Bắc thuộc. 2. Thời đại Hùng vương (thời gian tồn tại, chứng cứ, quan điểm của anh/chị ?)	2	- Hiểu biết về thời đại Hùng Vương - Làm rõ được nguyên nhân thắng lợi của phong trào đấu tranh giành độc lập của nhân dân ta thời Bắc thuộc.	CLO1, CLO3, CLO4, CL5	- GV sử dụng tài liệu [1], [4] máy tính và projector	- Chuẩn bị ở nhà: Đọc trước nội dung tài liệu [1] - Hoạt động trên lớp: Thực hành theo hướng dẫn	
Theo lịch	Kiểm tra cuối kỳ	-	- Trình bày được các	CLO1 CLO2	- Nếu tiểu luận thì	Bài kiểm tra cuối kỳ có thể	A3

thi			nội dung 1. Các quốc gia cổ đại phía Nam nước ta. 2. Thời dựng nước Văn Lang – Âu Lạc. 3. Thời Bắc thuộc và chống Bắc thuộc 4. Việt Nam thời nguyên thủy	CLO3 CLO4 CLO5	<i>sử dụng Rubric đánh giá; Nếu theo hình thức thi tự luận, vẫn đáp: chấm theo đáp án và hướng dẫn chấm.</i>	<i>theo các hình thức: viết, vấn đáp, tiểu luận, bài tập lớn.</i>	
-----	--	--	--	----------------------	--	---	--

(*) Ghi chú:

- (3) Số tiết (LT/TH/TT): Xác định số tiết lý thuyết, thực hành, thực tập của từng chương
- (6) PP giảng dạy đạt CDR: Nêu tên các PP giảng dạy sử dụng trong từng chương để đạt CDR
- (7) Hoạt động học của SV: Xác định các nội dung SV cần chuẩn bị tại nhà (đọc tài liệu nào, từ trang thứ mấy, LVN để giải quyết BT, làm dự án); Hoạt động tại lớp (thảo luận nhóm, làm BT thường xuyên số....).

7. Học liệu

Bảng 5. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo

TT	Tên tác giả	Năm XB	Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản	NXB, tên tạp chí/ nơi ban hành VB
Giáo trình chính				
1	Nguyễn Cảnh Minh	2003	Lịch sử Việt Nam từ nguồn gốc đến thế kỷ X	Nxb ĐH Sư phạm
Sách, giáo trình tham khảo				
2	Nhiều tác giả	1998	Đại cương lịch sử Việt Nam từ nguồn gốc đến thế kỷ X	Nxb ĐH Sư phạm
3	Nguyễn Quang Ngọc	2001	Tiến Trình lịch sử Việt Nam	Nxb Giáo dục
4	Trần Bá Đệ	2002	Một số chuyên đề lịch sử Việt Nam	Nxb ĐHQG Hà Nội

8. Cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy

Bảng 6. Cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy

TT	Tên giảng đường, PTN, xưởng, cơ sở	Danh mục trang thiết bị, phần mềm chính phục vụ TN, TH	Phục vụ cho nội dung Bài
----	------------------------------------	--	--------------------------

	TH	Tên thiết bị, dụng cụ, phần mềm,...	Số lượng	học/Chương
1	Giảng đường A, C	Projector, máy tính cá nhân	01	Chương 1, 2, 3, 4

9. Rubric đánh giá: Không có

Quảng Bình, ngày....tháng....năm 2021

Trưởng khoa

Trưởng bộ môn

Người biên soạn

PGS.TS. Nguyễn Thành Chung

ThS. Lê Trọng Đại

ThS. Lê trọng Đại